

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn và công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định trình tự, thủ tục công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 80/TTr-STP ngày 12 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. KIỆN TOÀN VÀ CÔNG NHẬN 364 BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT TỈNH GIA LAI (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Báo cáo viên pháp luật tỉnh Gia Lai thực hiện theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh Gia Lai; Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh Gia Lai về việc công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế

DANH SÁCH KIẾN TOÀN VÀ CÔNG NHẬN BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT TỈNH GIA LAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Lĩnh vực pháp luật chuyên môn sâu dự kiến kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật
I	Sở Tư pháp (48 báo cáo viên)		
01	Đặng Công Tiến	Giám đốc	Tư pháp
02	Trần Minh Hồng	Phó Giám đốc	Tư pháp
03	Nguyễn Như Ý	Phó Giám đốc	Tư pháp
04	Đỗ Duy Nam	Phó Giám đốc	Tư pháp
05	Bùi Thị Hạnh	Chánh Văn phòng	Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng
06	Nhâm Thị Lệ Trinh	Phó Chánh Văn phòng	Tổ chức cán bộ
07	Tạ Thị Thanh Huyền	Phó Chánh Văn phòng	Tài chính kế toán
08	Trần Thị Túy	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính
09	Lê Kim Chinh	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1	Văn bản quy phạm pháp luật; hành chính và đất đai
10	Lương Thị Thảo	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; theo dõi việc thi hành pháp luật

11	Trần Quốc Đạt	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
12	Hồ Mỹ Ngọc Chân	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 2	Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật
13	Dương Thị Thanh Hiếu	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 2	Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật
14	Trương Hoài Nam	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 2	Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật
15	Nguyễn Quang Quý	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 3	Hành chính tư pháp; hỗ trợ tư pháp
16	Nguyễn Ngọc Hiền	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 3	Hỗ trợ tư pháp
17	Nguyễn Đình Hoàng	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 3	Hành chính tư pháp
18	Lê Thị Thanh Chung	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3	Hỗ trợ tư pháp
19	Bùi Quốc Vinh	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 3	Hành chính tư pháp; hỗ trợ tư pháp
20	Lưu Đình Quánh	Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
21	Lê Thành Trung	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý

22	Nguyễn Hoàng Kim Loan	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
23	Lê Thành Sơn	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
24	Lâm Thanh Tùng	Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
25	Nguyễn Ánh Quang	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
26	Trang Thị Thùy Dương	Phụ trách Phòng Hành chính – Tổng hợp Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
27	Lê Tôn Nữ Kim Yến	Trưởng Chi nhánh số 1 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
28	Phạm Minh Vương	Trưởng Chi nhánh số 2 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
29	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Trưởng Chi nhánh số 3 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý

30	Bùi Thị Phượng	Trưởng Chi nhánh số 5 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
31	Cao Thị Mi Sa	Trưởng Chi nhánh số 6 Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
32	Lê Minh Tiên	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
33	Phan Thị Ngọc Huyền	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
34	Phạm Thị Mỹ Diệu	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
35	Phạm Thùy Linh	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
36	Nguyễn Ngọc Quốc Linh	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
37	Trịnh Thị Hiệp	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý

38	Hồ Văn Huy	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
39	Nguyễn Thị Xuân Diệu	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
40	Võ Thị Hiền Trang	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
41	Nguyễn Đình Cường	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
42	Bùi Quang Thắng	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
43	Ngô Thị Vân	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
44	Nguyễn Thành Trung	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý
45	Nguyễn Công Trữ	Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai	Trợ giúp pháp lý

46	Đặng Thị Ngọc Uyên	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Quy Nhơn	Đấu giá tài sản
47	Trần Đình Thiện Nhân	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Quy Nhơn	Đấu giá tài sản
48	Nguyễn Cao Trí	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Pleiku	Đấu giá tài sản
II	Sở Nội vụ (24 báo cáo viên)		
49	Nguyễn Thanh Vũ	Phó Giám đốc	Quản lý nhà nước về chính quyền địa phương
50	Trần Trung Định	Phó Giám đốc	Quản lý nhà nước về thi đua khen thưởng
51	Phan Đình Hòa	Phó Giám đốc	Quản lý nhà nước về người có công
52	Phạm Minh Trung	Phó Giám đốc	Quản lý nhà nước về tổ chức, biên chế
53	Phạm Trần Anh	Phó Giám đốc	Quản lý về Lao động, Việc làm, An toàn vệ sinh lao động
54	Trần Đại Thắng	Phó Giám đốc	Quản lý nhà nước về lưu trữ lịch sử
55	Nguyễn Văn Bảo	Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Biên chế	Tổ chức bộ máy, biên chế
56	Mai Hồng Quân	Phó Trưởng phòng Phòng Công chức Viên chức	Công chức, viên chức
57	Lê Hoài Thanh	Phó Trưởng phòng Phòng Công chức Viên chức	Công chức, viên chức

58	Nguyễn Thành Tín	Trưởng phòng Phòng Chính quyền, Thanh niên và Văn thư, lưu trữ	Xây dựng chính quyền địa phương
59	Nguyễn Văn Hùng	Phó Trưởng phòng Phòng Chính quyền, Thanh niên và Văn thư Lưu trữ	Chính quyền, thanh niên
60	Nguyễn Đức Thắng	Trưởng phòng Phòng Thi đua, Khen thưởng và người có công	Chính sách người có công
61	Lưu Thị Lan	Phó Trưởng phòng Phòng Thi đua, Khen thưởng và người có công	Chính sách người có công
62	Thái Minh Trí	Phó Trưởng phòng Phòng Thi đua, Khen thưởng và người có công	Thi đua, khen thưởng
63	Trần Hạ Giang	Phó Trưởng phòng Phòng Thi đua, Khen thưởng và người có công	Chính sách người có công
64	Nguyễn Tường Linh	Chuyên viên Phòng Thi đua, Khen thưởng và người có công	Người có công với cách mạng
65	Nguyễn Quốc Việt	Trưởng phòng Phòng Lao động, Việc làm	Lao động, Việc làm, An toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội
66	Huỳnh Thị Hồng Đào	Phó Trưởng phòng Phòng Lao động, Việc làm	Lao động, tiền lương

67	Trần Thanh Việt	Phó Trưởng phòng Phòng Lao động, Việc làm	Lao động, An toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội
68	Võ Tấn Lễ	Chuyên viên Phòng Lao động, Việc làm	Việc làm
69	Nguyễn Thị Hương	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Chính sách việc làm và bảo hiểm thất nghiệp
70	Nguyễn Tiến Sỹ	Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm	Chính sách việc làm và bảo hiểm thất nghiệp
71	Nguyễn Thị Tuyền	Phó Trưởng phòng Phòng Bảo hiểm thất nghiệp, Trung tâm Dịch vụ việc làm	Chính sách bảo hiểm thất nghiệp
72	Lâm Trường Định	Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử	Quản lý nhà nước về tài liệu lưu trữ lịch sử
III	Sở Khoa học và Công nghệ (08 báo cáo viên)		
73	Trương Quang Phong	Phó Giám đốc	Khoa học và Công nghệ
74	Nguyễn Thị Phương Mai	Phó Giám đốc	Khoa học và Công nghệ
75	Huỳnh Xuân Trường	Trưởng phòng Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo	Khoa học và Công nghệ
76	Phan Đình Hiếu	Trưởng phòng Phòng Chuyển đổi số và Bưu chính, Viễn thông	Khoa học và Công nghệ
77	Nguyễn Tấn Thắng	Trưởng phòng Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	Khoa học và Công nghệ

78	Trần Quang Triết	Phó Trưởng phòng Phòng Chuyển đổi số và Bru chính, Viễn thông	Khoa học và Công nghệ
79	Đào Vũ Nguyên	Phó Trưởng phòng Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ	Khoa học và Công nghệ
80	Phan Thị Bích Hạnh	Phó Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Khoa học và Công nghệ
IV	Sở Công Thương (09 báo cáo viên)		
81	Nguyễn Đình Kha	Phó Giám đốc	Công Thương
82	Lê Hồng Tây	Trưởng phòng Phòng Quản lý Thương mại	Công Thương
83	Nguyễn Minh Cường	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Thương mại	Công Thương
84	Nguyễn Thị Hạnh	Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghiệp	Công Thương
85	Văn Thái Toàn	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghiệp	Công Thương
86	Nguyễn Văn Thảo	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghiệp	Công Thương
87	Huỳnh Xuân Hùng	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Công nghiệp	Công Thương
88	Nguyễn Ngọc Sang	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý Năng lượng	Công Thương

89	Bùi Thanh Phụng	Phó Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường	Công Thương
V	Sở Dân tộc và Tôn giáo (09 báo cáo viên)		
90	Nguyễn Minh Trưởng	Giám đốc	Công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo
91	Trần Văn Thanh	Phó Giám đốc	Công tác dân tộc
92	Phan Đỗ Minh Thanh Anh	Phó Giám đốc	Tín ngưỡng, tôn giáo
93	Phạm Văn Nam	Trưởng phòng Phòng Tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo
94	Trịnh Nguyễn Huy Hiền	Phó Trưởng phòng Phòng Tôn giáo	Tín ngưỡng, tôn giáo
95	Võ Thị Họa Mi	Chánh Văn phòng	Công tác dân tộc
96	Võ Quốc Thiện	Trưởng phòng Phòng Dân tộc	Công tác dân tộc
97	Lê Thị Kim Quyên	Phó Trưởng phòng Phòng Dân tộc	Công tác dân tộc
98	Nguyễn Thành Long	Phó Trưởng phòng Phòng Dân tộc	Công tác dân tộc
VI	Sở Ngoại vụ (04 báo cáo viên)		
99	Trần Đình Hiệp	Giám đốc	Quản lý đối ngoại
100	Nguyễn Thị Thu Hiền	Chánh Văn phòng	Đối ngoại
101	Vũ Thị Nô En	Trưởng phòng Phòng Lãnh sự và Quản lý biên giới	Lãnh sự và quản lý biên giới

102	Nguyễn Ngọc Xuân	Trưởng phòng Phòng Hợp tác quốc tế	Hợp tác quốc tế
VII	Sở Tài chính (06 báo cáo viên)		
103	Đặng Thu Hương	Phó Giám đốc	Tài chính ngân sách
104	Đình Hữu Hòa	Phó Giám đốc	Doanh nghiệp và kinh tế tập thể
105	Trần Anh Tuấn	Trưởng phòng	Doanh nghiệp và kinh tế tập thể
106	Nguyễn Thế Vũ	Phó Trưởng phòng	Đăng ký kinh doanh
107	Lê Trọng Tôn	Phó Trưởng phòng	Tài chính đầu tư và đấu thầu
108	Trần Bửu Ân	Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Xúc tiến đầu tư
VIII	Sở Nông nghiệp và Môi trường (32 báo cáo viên)		
109	Huỳnh Phúc Nguyên	Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai	Đất đai
110	Nguyễn Hữu Nghĩa	Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản	Quản lý thủy sản
111	Nguyễn Văn Nhung	Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản	Biển và Hải đảo
112	Nguyễn Kim Ngôn	Trưởng phòng Kiểm ngư, Chi cục Thủy sản	Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản
113	Huỳnh Ngọc Diệp	Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chăn nuôi, thú y
114	Thái Văn Dũng	Phó Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chăn nuôi, thú y

115	Trần Kim Dương	Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản	Thủy sản
116	Nguyễn Thanh Hưng	Phó Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
117	Nguyễn Tường Vĩ	Chuyên viên Phòng Phòng chống thiên tai, Chi cục Thủy lợi	Phòng chống thiên tai, đê điều
118	Võ Trung Dũng	Chuyên viên Phòng Phòng chống thiên tai, Chi cục Thủy lợi	Phòng chống thiên tai, đê điều
119	Huỳnh Tự Hiếu	Chuyên viên Phòng Quản lý và xây dựng công trình thủy lợi, Chi cục Thủy lợi	Thủy lợi
120	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Môi trường
121	Phạm Tấn Cường	Phó Giám đốc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Môi trường
122	Y Nguyễn Ê Nuôi	Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn	Phát triển nông thôn
123	Trần Vũ Minh	Phó Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn	Công tác giảm nghèo
124	Nguyễn Việt Cường	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Môi trường

125	Trần Đình Trung	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Môi trường
126	Lê Thị Hồng Quyên	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Môi trường
127	Nguyễn Văn Chín	Phó Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường	Môi trường
128	Phan Thanh Tùng	Phó Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới	Nông nghiệp, nông thôn mới
129	Trương Bá Vinh	Trưởng phòng Phòng Địa chất và Khoáng sản	Quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản
130	Võ Thanh Tịnh	Phó Trưởng phòng Phòng Địa chất và Khoáng sản	Quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản
131	Hồ Đắc Khánh	Phó Chánh Văn phòng Sở	Pháp luật trong lĩnh vực chính sách ngành nông nghiệp và môi trường
132	Hồ Đình Phương	Phó Chánh Văn phòng Sở	Nông nghiệp và Môi trường
133	Hà Trọng Thủy	Chuyên viên Văn phòng Sở	Kiểm lâm
134	Hồ Thị Thùy Linh	Trưởng phòng Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn	Tài nguyên nước, biến đổi khí hậu
135	Hồ Văn Hiệp	Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn	Tài nguyên nước; Khí tượng thủy văn

136	Châu Thái Quy	Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính	Quản lý kinh tế
137	Đặng Hữu Bình	Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai	Pháp luật trong lĩnh vực đất đai
138	Lê Thị Phong Lân	Trưởng phòng Phòng Xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm	Xử lý vi phạm pháp luật về lâm nghiệp
139	Nguyễn Thế Nghi	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm	Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên
140	Nguyễn Văn Bửu	Phó Trưởng phòng Phòng Sử dụng và phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm	Sử dụng và phát triển rừng
IX	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (11 báo cáo viên)		
141	Huỳnh Thị Anh Thảo	Phó Giám đốc	Thông tin - Báo chí - Xuất bản
142	Huỳnh Văn Lợi	Phó Giám đốc	Di sản
143	Bùi Trung Hiếu	Phó Giám đốc	Thể dục thể thao
144	Nguyễn Thị Kim Chung	Phó Giám đốc	Du lịch
145	Võ Hoài Đức	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý văn hóa - Gia đình	Gia đình
146	Nguyễn Thái Thị Tường Vân	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý văn hóa - Gia đình	Gia đình

147	Bùi Huy Phúc	Trưởng phòng Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản	Thông tin - Báo chí - Xuất bản
148	Nguyễn Trọng Quỳnh	Giám đốc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh	Văn hoá; Di sản văn hoá phi vật thể nghệ thuật Hát bội
149	Huỳnh Thị Kim Châu	Phó Giám đốc Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh	Văn hoá; Di sản văn hoá phi vật thể nghệ thuật Hát bội
150	Nguyễn Thị Hoàng Ly	Chuyên viên Văn phòng	Luật
151	Nguyễn Ngọc Sinh	Phó Giám đốc Thư viện tỉnh Gia Lai	Thư viện
X	Sở Giáo dục và Đào tạo (05 báo cáo viên)		
152	Võ Ngọc Sỹ	Phó Giám đốc	Giáo dục và Đào tạo
153	Đặng Văn Phụng	Phó Giám đốc	Giáo dục và Đào tạo
154	Nguyễn Phong Hải	Phó Chánh Văn phòng	Giáo dục và Đào tạo
155	Võ Văn Hải	Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục Trung học	Giáo dục và Đào tạo
156	Nguyễn Thị Hồng Thảo	Chuyên viên	Giáo dục và Đào tạo
XI	Sở Y tế (08 báo cáo viên)		
157	Lý Minh Thái	Phó Giám đốc	Y tế
158	Đình Hà Nam	Phó Giám đốc	Y tế
159	Hà Anh Thạch	Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ	Y tế

160	Hoàng Thị Phương Lan	Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ	Y tế
161	Đỗ Trí Đức	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y	Y tế
162	Ngô Thị Thanh Thủy	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Bảo trợ xã hội và Trẻ em	Y tế
163	Nguyễn Phan Thị Thanh Xuân	Phó Trưởng phòng Phòng Bảo trợ xã hội và Trẻ em	Y tế
164	Lê Nguyễn Quang Toại	Phó Chánh Văn phòng	Y tế
XII	Sở Xây dựng (10 báo cáo viên)		
165	Lê Anh Sơn	Phó Giám đốc	Xây dựng
166	Hồ Thị Thu Hà	Chánh Văn phòng	Xây dựng
167	Đặng Vũ Văn	Trưởng phòng Phòng Quản lý hoạt động xây dựng và Vật liệu xây dựng	Xây dựng
168	Nguyễn Trọng Hiền	Trưởng phòng Phòng Quản lý nhà và Thị trường bất động sản	Xây dựng
169	Trần Đình Duy	Trưởng phòng Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật	Hạ tầng kỹ thuật
170	Dương Phú Thịnh	Trưởng phòng Phòng Quản lý giao thông	Chất lượng công trình giao thông

171	Diệp Thanh Tùng	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý giao thông	Kết cấu hạ tầng giao thông
172	Nguyễn Bá Minh	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý vận tải	Vận tải, phương tiện và người điều khiển phương tiện giao thông
173	Nguyễn Đình Hòa	Phó Trưởng phòng Phòng Quy hoạch - kiến trúc và Phát triển đô thị	Quy hoạch, kiến trúc, phát triển đô thị
174	Võ Thanh Quang	Pháp chế viên chính Văn phòng Sở	Xây dựng
XIII	Thanh tra tỉnh (10 báo cáo viên)		
175	Phan Thanh Quang	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng
176	Đào Văn Thi	Trưởng phòng Phòng Giám sát, thẩm định, theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra	Thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng
177	Lê Mạnh Phi	Phó Trưởng phòng Phòng Giải quyết khiếu nại tố cáo 2	Văn hóa - Du lịch
178	Nguyễn Đình Chiến	Phó Trưởng phòng Phòng Giám sát, thẩm định, theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra	Hành chính tư pháp
179	Nguyễn Ngọc Hải	Phó Trưởng phòng Phòng Giải quyết khiếu nại tố cáo 1	Lao động, Thương binh và Xã hội
180	Lê Đức Tuyên	Phó Trưởng phòng Phòng Giải quyết khiếu nại tố cáo 2	Thông tin và Truyền thông

181	Hồ Thị Hồng Nhiên	Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra Nội chính - Văn xã	Y tế
182	Nguyễn Thanh Ký	Thanh tra viên, Phòng Thanh tra phòng chống tham nhũng, tiêu cực	Kế hoạch và Đầu tư
183	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Thanh tra viên, Phòng Thanh tra chuyên ngành 2	Nông nghiệp
184	Nguyễn Thị Tiên	Thanh tra viên Phòng Thanh tra Nội chính - Văn xã	Công Thương
XIV	Ban Quản lý Khu kinh tế (04 báo cáo viên)		
185	Nguyễn Thanh Nguyên	Phó Trưởng ban	Kinh tế
186	Phan Viết Hùng	Phó Trưởng ban	Xây dựng
187	Nguyễn Như Trinh	Phó Trưởng ban	Kinh tế
188	Trần Quang Thái	Phó Trưởng ban	Xây dựng
XV	Ban An toàn giao thông (02 báo cáo viên)		
189	Nguyễn Văn Chiến	Ủy viên chuyên trách, Chánh Văn phòng	Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông
190	Võ Thanh Quốc	Chuyên viên	Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông
XVI	Thống kê tỉnh Gia Lai (04 báo cáo viên)		
191	Phan Quốc Hùng	Trưởng Thống kê	Thống kê
192	Đỗ Minh Dưỡng	Phó Trưởng Thống kê	Thống kê

193	Phạm Thị Chung Thủy	Trưởng phòng Phòng Thống kê Tổng hợp	Thống kê
194	Hoàng Ngọc Giáp	Thống kê viên Phòng Thống kê Tổng hợp	Thống kê
XVII	Liên đoàn Lao động tỉnh Gia Lai (07 báo cáo viên)		
195	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phó Chủ tịch	Công đoàn
196	Nguyễn Tường Khánh	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	Lao động, công đoàn
197	Dương Lê Hồng Thủy	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	Công đoàn
198	Nguyễn Thanh Hải	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	Kinh tế
199	Lê Thị Ngọc Oanh	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	Lao động
200	Nguyễn Hữu Tín	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	An toàn vệ sinh lao động
201	Nguyễn Thị Thùy Dung	Chuyên viên Ban Công tác công đoàn	Lao động
XVIII	Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (04 báo cáo viên)		
202	Võ Công Hoàng	Phó Trưởng Thi hành án dân sự	Thi hành án dân sự
203	Võ Văn Hương	Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án	Thi hành án dân sự

204	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án	Thi hành án dân sự
205	Ngô Thúy Hà	Phó Trưởng phòng Phòng kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo	Thi hành án dân sự
XIX	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (01 báo cáo viên)		
206	Nguyễn Huỳnh Huyện	Phó Trưởng ban	Công tác tuyên giáo và dân vận
XX	Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai (01 báo cáo viên)		
207	Võ Hồng Nam	Phó Chủ nhiệm	Đất đai, dân sự, hình sự
XXI	Hội Luật gia tỉnh Gia Lai (03 báo cáo viên)		
208	Đặng Thành Thái	Chủ tịch	Các lĩnh vực pháp luật
209	Huỳnh Văn Chưa	Ủy viên thư ký, Chánh Văn phòng	Các lĩnh vực pháp luật
210	Nguyễn Lê Duy Trinh	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Chánh Văn phòng	Các lĩnh vực pháp luật
XXII	Hội Nông dân tỉnh (01 báo cáo viên)		
211	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, kiêm Phó Trưởng ban Ban Công tác nông dân	Nông dân, nông thôn
XXIII	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai (08 báo cáo viên)		
212	Nguyễn Chí Hiếu	Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Phó Trưởng ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên

213	Hồ Trần Phú Nghĩa	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
214	Phan Thị Thảo	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
215	Lê Thị Mỹ Dung	Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
216	Nguyễn Nhật Thảo	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Trưởng ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
217	Trần Anh Phong	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
218	Huỳnh Võ Huy	Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
219	Nguyễn Tấn Hưng	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Trưởng ban Công tác Đoàn và thanh thiếu nhi	Nghị quyết Đại hội Đảng, Đại hội Đoàn trong đoàn viên, thanh niên
XXIV	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai (05 báo cáo viên)		
220	Nguyễn Xuân Sơn	Phó Chính ủy	
221	Võ Thanh Hải	Chủ nhiệm Chính trị	
222	Nguyễn Lèo	Phó Chủ nhiệm Chính trị	
223	Nguyễn Cao Chót	Trưởng ban Tuyên huấn Phòng Chính trị	

224	Đinh Trung Khiếu	Trợ lý Tuyên huấn Phòng Chính trị	
XXV	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn (03 báo cáo viên)		
225	Trần Thị Thu Thủy	Phó Trưởng khoa Khoa Đại cương	Pháp luật Đại cương
226	Nguyễn Trùng Dương	Giảng viên Khoa Đại cương	Luật Hành chính và Hiến pháp
227	Phạm Thị Dịu	Giảng viên, nhân viên Phòng Tổ chức - Nhân sự	Luật Hình sự và Tố tụng hình sự
XXVI	Công an tỉnh Gia Lai (131 báo cáo viên)		
228	Lê Quang Nhân	Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
229	Ngô Cự Vinh	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
230	Huỳnh Bảo Nguyên	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
231	Dương Văn Long	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
232	Nguyễn Ngọc Sơn	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
233	Phạm Hữu Trường	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
234	Lê Hồng Thái	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
235	Nguyễn Chí Linh	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
236	Ksor H' Bơ Khấp	Phó Giám đốc	Bảo đảm an ninh, trật tự
237	Trần Quang Trung	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh đối ngoại	Bảo đảm an ninh đối ngoại

238	Hoàng Xuân Trường	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh đối ngoại	Bảo đảm an ninh đối ngoại
239	Nguyễn Văn Hiếu	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh nội địa	Đảm bảo an ninh tín ngưỡng, tôn giáo
240	Võ Thành Long	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh nội địa	Đảm bảo an ninh các vấn đề xã hội khác
241	Huỳnh Cao Thắng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh nội địa	Đảm bảo an ninh dân tộc
242	Huỳnh Văn Thạnh	Phó Đội trưởng Phòng An ninh nội địa	Đảm bảo an ninh dân tộc
243	Nguyễn Toàn Thắng	Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
244	Huỳnh Công Đúng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội
245	Từ Thanh Phong	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
246	Tô Ngọc Tần	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
247	Phạm Vũ Nguyễn	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội
248	Lê Hồng Quang	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Tư tưởng, văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin

249	Trần Văn Trung	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Tư tưởng, văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin
250	Phan Văn Vũ	Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
251	Trương Tuấn Nghĩa	Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Tư tưởng, văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin
252	Phạm Văn Tuyên	Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội
253	Đình Xuân Hiền	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
254	Lê Hồng Vân	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
255	Trần Thị Thúy Liễu	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Tư tưởng văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin
256	Lê Vĩnh Toàn	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Bảo vệ bí mật nhà nước
257	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Tư tưởng, văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin
258	Trần Cao Nguyên	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội
259	Phan Thanh	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội

260	Nguyễn Văn Phong	Phó Đội trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ	Y tế, giáo dục, khoa học, lao động, xã hội
261	Nguyễn Hồng Việt	Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
262	Nguyễn Văn Lộc	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
263	Văn Công Trục	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
264	Lê Hồng Dũng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
265	Lê Anh Chiến	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
266	Nguyễn Thị Lập	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
267	Ksor Grư	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh kinh tế	An ninh kinh tế
268	Mai Văn Năng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao
269	Nguyễn Thành Huy	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao

270	Trần Ngọc Dũng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao
271	Ngô Hữu Tuấn	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao
272	Đình Văn Dũng	Phó Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ và ngoại tuyến	Kỹ thuật nghiệp vụ và ngoại tuyến
273	Mai Bình Hải	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam
274	Trịnh Tiến Thành	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài
275	Ngô Lam Sơn	Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	An ninh hàng không
276	Trần Lâm Trà	Đội trưởng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	Xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài
277	Nguyễn Hùng Anh	Đội trưởng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	An ninh hàng không
278	Mai Hồng Thắng	Phó Đội trưởng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam
279	Phạm Trần Quang	Phó Đội trưởng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh	An ninh hàng không

280	Hà Thanh Hùng	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra	Phòng chống tội phạm xâm phạm An ninh quốc gia
281	Đàm Quang Ngọc	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra	Phòng chống tội phạm xâm phạm An ninh quốc gia
282	Phạm Hồng Vinh	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra	Phòng chống tội phạm xâm phạm An ninh quốc gia
283	Vương Thế Tâm	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh điều tra	Phòng chống tội phạm xâm phạm An ninh quốc gia
284	Nguyễn Minh Tuấn	Phó Chánh Văn phòng Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra	Phòng chống tội phạm về trật tự xã hội
285	Phạm Anh Đức	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường	Phòng chống tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường
286	Nguyễn Duy Thọ	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường	Phòng chống tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường
287	Huỳnh Ý Nhện	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường	Phòng chống tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường
288	Nguyễn Thanh Quang	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham	Phòng chống tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường

		những, kinh tế, buôn lậu, môi trường	
289	Võ Bình An	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội	Phòng chống tội phạm xâm phạm trật tự xã hội
290	Đình Ngọc Phước	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội	Phòng chống tội phạm xâm phạm trật tự xã hội
291	Huỳnh Ngọc Thọ	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy
292	Phạm Hồng Anh	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy
293	Trương Văn Huy	Đội trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy
294	Trần Đình Hùng	Trưởng cơ sở cai nghiện ma túy Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy
295	Phan Thanh Viên	Trưởng cơ sở cai nghiện ma túy Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy
296	Nguyễn Thế Phương	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy

297	Hồ Hiến Chương	Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý nhà nước về An ninh trật tự
298	Nguyễn Hòa Bình	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Cư trú, cấp, quản lý căn cước
299	Phan Duy Lâm	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý nhà nước về An ninh trật tự
300	Mai Văn Hải	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý nhà nước về An ninh trật tự
301	Lê Hoàng Nguyên	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hướng dẫn công tác quản lý hành chính công an cấp xã
302	Ngô Anh Tú	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Cư trú, cấp, quản lý căn cước
303	Thân Trọng Tiên	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về An ninh trật tự
304	Võ Hoài Nam	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Cư trú, cấp, quản lý căn cước
305	Nông Liên Hương	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý nhà nước về An ninh trật tự

306	Phạm Duy Tân	Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Quản lý nhà nước về An ninh trật tự
307	Phạm Khải Tường	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở
308	Đỗ Trung Thành	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Cư trú, cấp, quản lý căn cước
309	Hà Xuân Hương	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hướng dẫn công tác quản lý hành chính công an cấp xã
310	Nguyễn Thiện Tú	Cán bộ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Cư trú, cấp, quản lý căn cước
311	Nguyễn Hoàng Tuấn	Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
312	Đậu Văn Huy	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
313	Tạ Thanh Phong	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

314	Huỳnh Thị Bích Liên	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
315	Trần Đăng Khoa	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
316	Võ Huy Hùng	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
317	Nguyễn Thành Chung	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
318	Trường Minh Trung	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
319	Lương Thị Thu Quỳnh	Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
320	Trần Nam Phương	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
321	Ngô Quốc Quân	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
322	Đào Việt Cường	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông

323	Nguyễn Hồng Vang	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
324	Ngô Đức Hoài	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
325	Nguyễn Trần Xuân Vương	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
326	Lê Hồng Phương	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
327	Nguyễn Thanh Hải	Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
328	Lê Công Ngọc	Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
329	Trần Đức Anh	Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
330	Nguyễn Phan Yên Yên	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
331	Huỳnh Văn Tiến	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
332	Phạm Thị Thu Hà	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông	Đảm bảo trật tự an toàn giao thông
333	Nguyễn Tiến Khánh	Phó Trưởng phòng Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	Thi hành án hình sự tại cộng đồng

334	Đậu Văn Sỹ	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	Thi hành án hình sự tại cộng đồng
335	Lê Hồng Vũ	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp	Thi hành án hình sự tại cộng đồng
336	Nguyễn Mậu Khanh	Phó Giám thị Trại tạm giam	Thi hành án hình sự
337	Nguyễn Duy Anh	Trưởng phòng Phòng Cảnh sát cơ động	Phòng chống tội phạm và an toàn về phòng cháy chữa cháy
338	Ninh Thị Minh Hoa	Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ	Tổ chức cán bộ
339	Hoàng Đất Việt	Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ	Tổ chức cán bộ
340	Nguyễn Thanh Trí	Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
341	Trần Minh Tiên	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
342	Đỗ Trung Kha	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
343	Mai Tiến Thành	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
344	Trần Sơn Đại Huynh	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh

345	La Minh Vương	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
346	Hoàng Quốc Thịnh	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
347	Trần Văn Nghĩa	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; giáo dục quốc phòng an ninh
348	Nguyễn Trọng Hùng	Phó Trưởng phòng Phòng Hồ sơ	Đảm bảo an ninh, trật tự
349	Trần Thị Thu Sương	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo
350	Lương Văn Toàn	Phó Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao	An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao
351	Hồ Minh Tuấn	Phó Trưởng phòng Phòng Tham mưu	Phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn xã hội; lĩnh vực giáo dục quốc phòng an ninh
352	Phạm Thái Hoàng	Đội trưởng Phòng Tham mưu	Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
353	Lê Xuân Hùng	Phó Đội trưởng Phòng Tham mưu	Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc
354	Vũ Thị Lệ Hằng	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Hướng dẫn công tác quản lý hành chính Công an cấp xã
355	Bùi Quang Trinh	Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Trật tự đô thị, trật tự công cộng

356	Nguyễn Tấn Dũng	Cán bộ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; điều tra; quản lý, sử dụng vũ khí
357	Dương Hoàng Phương	Cán bộ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy	Pháp luật có liên quan đến hoạt động phòng ngừa đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy
358	Mạc Đình Phong	Phó Giám thị Trại tạm giam	Thi hành án hình sự
XXVII	Thuế tỉnh Gia Lai (06 báo cáo viên)		
359	Nguyễn Đức Thắng	Trưởng Phòng Nghiệp vụ, Dự toán, Pháp chế	Pháp luật, chính sách về thuế
360	Mang Đức Thanh	Trưởng Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác	Pháp luật, chính sách về thuế
361	Phạm Đào Thanh	Trưởng Phòng Kiểm tra số 1	Pháp luật, chính sách về thuế
362	Nguyễn Văn Thuận	Trưởng Phòng Kiểm tra số 2	Pháp luật, chính sách về thuế
363	Trần Văn Khương	Trưởng Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1	Pháp luật, chính sách về thuế
364	Trần Việt Trà	Trưởng Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2	Pháp luật, chính sách về thuế